



TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM



Các nội dung

LIÊN QUAN ĐẾN

KỲ THI VÀO LỚP 10 THPT



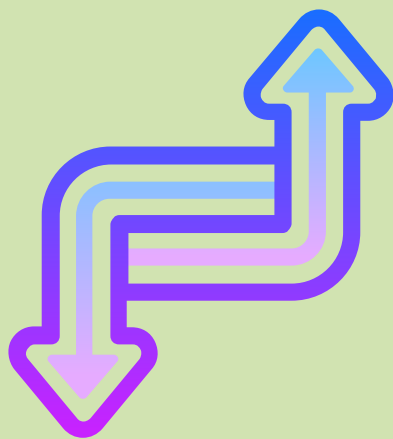
**MỘT SỐ THAY ĐỔI
CỦA KỲ THI SO VỚI
KẾ HOẠCH TRƯỚC ĐÂY**



03 THAY ĐỔI QUAN TRỌNG



LỊCH THI



CA THI



THỜI LƯỢNG
LÀM BÀI THI



KỲ THI VÀO LỚP **10** THPT

NGÀY	BUỔI	MÔN THI	THỜI GIAN LÀM BÀI	GIỜ BẮT ĐẦU LÀM BÀI	GIỜ THU BÀI
11/06/2021	Thí sinh làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin ĐKDT (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi bằng hình thức trực tuyến: Phòng GDDT quận, huyện, thị xã chỉ đạo các trường THCS lựa chọn thời gian hợp lý trong ngày để tổ chức bằng hình thức trực tuyến, tạo điều kiện để phụ huynh cùng tham gia với thí sinh (Yêu cầu hoàn thành trước 16h00)				
12/06/2021	Sáng	Ngữ văn	90 phút	8 giờ 30	10 giờ 00
		Ngoại ngữ	45 phút	10 giờ 30	11 giờ 15
13/06/2021	Sáng	Toán	90 phút	8 giờ 30	10 giờ 00
		Lịch sử	45 phút	10 giờ 30	11 giờ 15



KỲ THI VÀO LỚP **10** THPT

NGÀY	BUỔI	MÔN THI	THỜI GIAN LÀM BÀI	GIỜ BẮT ĐẦU LÀM BÀI	GIỜ THU BÀI
14/06/2021 (Thi các môn chuyên)	Sáng	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	8 giờ 30	11 giờ 00
		Tiếng Pháp, Đức, Nhật, Hàn (môn thay thế)	120 phút	8 giờ 30	10 giờ 30
	Chiều	Vật lý, Lịch sử, Địa lý	150 phút	14 giờ 30	17 giờ 00
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	14 giờ 30	16 giờ 30
15/06/2021 (CT song bằng)	Sáng	Toán bằng Tiếng Anh	60 phút	8 giờ 30	9 giờ 30
		Vật lý bằng Tiếng Anh	60 phút	10 giờ 00	11 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 30	15 giờ 30
		Hoá học bằng Tiếng Anh	60 phút	16 giờ 00	17 giờ 00
16/06/2021 (CT song bằng)	Sáng	Nói Tiếng Anh (độc thoại)	Theo từng ca thi, từ 14 giờ 00 đến 17 giờ 00		



LƯU Ý ĐỐI VỚI HỌC SINH TRONG QUÁ TRÌNH LÀM BÀI THI



LƯU Ý CHUNG

- Dành thời gian đọc kỹ đề thi, đánh dấu những câu (bài) dễ để làm trước.
- Phân bố thời gian hợp lý cho từng bài (phần), đặc biệt đối với bộ môn Ngữ văn.
- Viết chữ rõ ràng, hạn chế tẩy xóa, không viết tắt, viết chữ đè lên nhau.
- Riêng đối với môn Lịch sử và Ngoại ngữ:
 - Lựa chọn bút chì, tẩy phù hợp để làm bài;
 - Tô đúng mã đề, tô kín các ô tròn;
 - Làm trực tiếp vào đề thi. Đối với những câu đã có đáp án chắc chắn, nên tô ngay vào phiếu trả lời; đối với những câu chưa thực sự chắc chắn, sử dụng phương pháp "đầu bút chì", khoanh tròn vào số thứ tự câu hỏi và chấm vào đáp án đang cân nhắc;
 - Hoàn thành tất cả các câu trong đề thi.
- Dành thời gian để kiểm tra lại phần làm bài.

01

Đối với môn Ngữ Văn



- Bám sát yêu cầu (câu hỏi) của đề bài.
- Gạch chân để tìm “từ khoá” trong đề bài.
- Dành thời gian lập dàn ý; kiểm soát thời gian viết đoạn văn.
- Với các câu hỏi nhỏ, nên trả lời luôn để tận dụng thời gian cho các phần làm bài khác.



02

Đối với môn Toán

- Đọc kỹ đề, trình bày cẩn thận, bám sát yêu cầu của đề.
- Rà soát điều kiện, đối chiếu điều kiện; lưu ý đơn vị, kết luận.
- Đối với bài hình:
 - Vẽ trước hình ra nháp;
 - Khi vẽ vào giấy thi, nên vẽ hình vào trang thứ 4 của tờ giấy thi thứ nhất;
 - Vẽ hình to, rõ ràng; vẽ hết yêu cầu của đề bài;
 - Không viết lời giải đè lên hình vẽ.



03

Đối với môn Tiếng Anh



- Không tập trung quá lâu vào 1 câu hỏi/phần yêu cầu của đề bài.
- Phần phát âm/trọng âm chỉ cần xác định được $\frac{3}{4}$ lựa chọn là có thể chọn được đáp án chính xác.
- Phần từ vựng “đồng nghĩa – trái nghĩa”, phải đọc kỹ yêu cầu của đề bài, tránh làm nhầm.



04

Đối với môn
Lịch sử

- Đọc kỹ câu hỏi => đọc hết phần đáp án gợi ý => lựa chọn câu trả lời.
- Lưu ý đọc kỹ các câu hỏi phủ định, câu hỏi vận dụng để phân tích, lựa chọn đáp án đúng.





PHỔ BIẾN QUY CHẾ THI ĐỐI VỚI HỌC SINH



01

TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

2. Có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định ghi trong Giấy báo dự thi để làm thủ tục dự thi:

a) Xuất trình giấy Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân (gọi chung là thẻ Căn cước công dân) và nhận Thẻ dự thi;

b) Nếu thấy có những sai sót về họ, tên đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh, đối tượng ưu tiên, khu vực ưu tiên, phải báo ngay cho cán bộ coi thi (CBCT) hoặc người làm nhiệm vụ tại Điểm thi để xử lý kịp thời;

c) Trường hợp bị mất thẻ Căn cước công dân hoặc các giấy tờ cần thiết khác, phải báo cáo ngay cho Trưởng Điểm thi để xem xét, xử lý.

3. Mỗi buổi thi, có mặt tại phòng thi đúng thời gian quy định, chấp hành hiệu lệnh của Ban Coi thi và hướng dẫn của CBCT. Thí sinh đến chậm quá 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài sẽ không được dự thi buổi thi đó.

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

4. Phải tuân thủ các quy định sau đây trong phòng thi:

- a)** Trình Thẻ dự thi cho CBCT;
- b)** Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình;
- c)** Trước khi làm bài thi, phải ghi đầy đủ số báo danh và thông tin của thí sinh vào đề thi, giấy thi, Phiếu TLTN, giấy nháp;
- d)** Khi nhận đề thi, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in; nếu phát hiện thấy đề thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhoè, mờ phải báo cáo ngay với CBCT trong phòng thi, chậm nhất 05 (năm) phút tính từ thời điểm phát đề thi;
- đ)** Không được trao đổi, chép bài của người khác, sử dụng tài liệu trái phép để làm bài thi hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận, làm mất trật tự phòng thi; nếu muốn có ý kiến phải giơ tay để báo cáo CBCT, sau khi được phép, thí sinh đứng trình bày công khai với CBCT ý kiến của mình;
- e)** Không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng, không được viết bằng bút chì, trừ tô các ô trên Phiếu TLTN; chỉ được viết bằng một màu mực (không được dùng mực màu đỏ);
- g)** Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, phải ngừng làm bài ngay;

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

4. Phải tuân thủ các quy định sau đây trong phòng thi:

- h)** Bảo quản nguyên vẹn, không để người khác lợi dụng bài thi của mình; phải báo cáo ngay cho CBCT để xử lý các trường hợp bài thi của mình bị người khác lợi dụng hoặc cố ý can thiệp;
- i)** Khi nộp bài thi tự luận, phải ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào Phiếu thu bài thi; thí sinh không làm được bài cũng phải nộp tờ giấy thi (đối với bài thi tự luận), Phiếu TLTN (đối với bài thi trắc nghiệm);
- k)** Không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi trắc nghiệm; đối với buổi thi môn tự luận, thí sinh có thể được ra khỏi phòng thi và khu vực thi sau khi hết 2/3 (hai phần ba) thời gian làm bài của buổi thi, phải nộp bài thi kèm theo đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi;
- l)** Trong trường hợp cần thiết, chỉ được ra khỏi phòng thi khi được phép của CBCT và phải chịu sự giám sát của cán bộ giám sát; việc ra khỏi phòng thi, khu vực thi của thí sinh trong trường hợp cần cấp cứu phải có sự giám sát của công an cho tới khi hết giờ làm bài của buổi thi và do Trưởng Điểm thi quyết định;

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

4. Phải tuân thủ các quy định sau đây trong phòng thi:

m) Chỉ được mang vào phòng thi: Bút viết, bút chì, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính; máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thẻ nhớ (cụ thể trong hướng dẫn tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT hằng năm của Bộ GDĐT); Atlat Địa lí Việt Nam đối với môn thi Địa lí (không có đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung nào khác) do Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành; các loại máy ghi âm, ghi hình chỉ có chức năng ghi thông tin nhưng không thể nghe, xem và không thể truyền, nhận được thông tin, tín hiệu âm thanh, hình ảnh trực tiếp nếu không có thiết bị hỗ trợ khác;

n) Cấm mang vào phòng thi: Giấy than, bút xóa, đồ uống có cồn; vũ khí và chất gây nổ, gây cháy; tài liệu, thiết bị truyền tin hoặc chứa thông tin có thể lợi dụng để gian lận trong quá trình làm bài thi và quá trình chấm thi.

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

5. Khi dự thi các bài thi trắc nghiệm, ngoài các quy định tại khoản 4 Điều này, thí sinh phải tuân thủ các quy định dưới đây:

a) Phải làm bài thi trên Phiếu TLTN được in sẵn theo quy định của Bộ GDĐT; chỉ được tô bằng bút chì đến các ô số báo danh, ô mã đề thi và ô trả lời; trong trường hợp tô nhầm hoặc muốn thay đổi câu trả lời, phải tẩy sạch chì ở ô cũ, rồi tô ô mà mình lựa chọn;

b) Điền chính xác và đủ thông tin vào các mục trống ở phía trên Phiếu TLTN, đối với số báo danh phải ghi đủ và tô đủ phần số (kể cả các số 0 ở phía trước); điền chính xác mã đề thi vào hai Phiếu thu bài thi;

c) Khi nhận đề thi cần lưu ý kiểm tra bảo đảm các môn thi thành phần trong mỗi bài thi KHTN hoặc KHXH có cùng một mã đề thi; nếu không cùng mã đề thi, thí sinh phải báo ngay với CBCT trong phòng thi chậm nhất 05 (năm) phút tính từ thời điểm phát đề thi; phải để đề thi dưới tờ Phiếu TLTN, không được xem nội dung đề thi khi CBCT chưa cho phép;

ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA THÍ SINH

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

5. Khi dự thi các bài thi trắc nghiệm, ngoài các quy định tại khoản 4 Điều này, thí sinh phải tuân thủ các quy định dưới đây:

- d)** Phải kiểm tra đề thi để bảo đảm có đủ số lượng câu hỏi, số trang như đã ghi trong đề và tất cả các trang của đề thi đều ghi cùng một mã đề thi;
- đ)** Không được nộp bài thi trước khi hết giờ làm bài; khi hết giờ làm bài, phải nộp Phiếu TLTN cho CBCT và ký tên vào hai Phiếu thu bài thi;
- e)** Chỉ được rời khỏi phòng thi sau khi CBCT đã kiểm đủ số Phiếu TLTN của cả phòng thi và cho phép rời khỏi phòng thi.

6. Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của CBCT và những người có trách nhiệm tại Điểm thi.

02

XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

ĐIỀU 54. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

Mọi vi phạm Quy chế thi đều bị lập biên bản, xử lý kỷ luật và thông báo cho thí sinh.

1. Khiển trách:

- a)** Đối với những thí sinh phạm lỗi một lần: nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác;
- b)** Hình thức này do CBCT quyết định tại biên bản được lập.

2. Cảnh cáo:

- a)** Đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây: Đã bị khiển trách một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế thi ở mức khiển trách; trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác; chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình;
- b)** Hình thức kỷ luật cảnh cáo do CBCT quyết định tại biên bản được lập, kèm tang vật (nếu có).

ĐIỀU 54. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

3. Đình chỉ thi:

a) Đối với các thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây: Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế thi ở mức khiển trách hoặc cảnh cáo; mang vật dụng trái phép theo quy định tại Điều 14 Quy chế này vào phòng thi; đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi; viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi; có hành động gây gổ, đe dọa những người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác;

b) CBCT lập biên bản, thu tang vật (nếu có) và báo cáo Trưởng Điểm thi quyết định hình thức đình chỉ thi. Nếu Trưởng Điểm thi không nhất trí thì báo cáo Trưởng ban Coi thi quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, đề thi, giấy nháp cho CBCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết 2/3 (hai phần ba) thời gian làm bài thi tự luận và sau khi hết giờ làm bài thi trắc nghiệm. Thí sinh bị đình chỉ thi năm nào sẽ bị hủy kết quả toàn bộ các bài thi trong kỳ thi năm đó.

ĐIỀU 54. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

4. Trừ điểm bài thi

- a)** Thí sinh bị khiển trách trong khi thi bài thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi của bài thi đó;
- b)** Thí sinh bị cảnh cáo trong khi thi bài thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số điểm bài thi của bài thi đó;
- c)** Những bài thi có đánh dấu bị phâthiện trong khi chấm sẽ bị trừ 50% điểm toàn bài;

- d)** Cho điểm 0 (không): Bài thi được chép từ các tài liệu mang trái phép vào phòng thi; có hai bài làm trở lên đối với một bài thi; bài thi có chữ viết của hai người trở lên; những phần của bài thi viết trên giấy nháp, giấy không đúng quy định;
- đ)** Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi nào sẽ bị điểm 0 (không) bài thi đó và không được tiếp tục dự thi các bài thi tiếp theo;
- e)** Việc trừ điểm bài thi nêu tại điểm c và d khoản này do Trưởng ban Chấm thi tự luận quyết định căn cứ báo cáo bằng văn bản của Trưởng môn chấm thi tự luận.

ĐIỀU 54. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

5. Hủy bỏ kết quả thi đối với những thí sinh: Có hai bài thi trở lên bị điểm 0 (không) do phạm lỗi quy định tại điểm d khoản 4 Điều này; viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến bài thi; để người khác thi thay hoặc làm bài thay cho người khác dưới mọi hình thức; sửa chữa, thêm bớt vào bài làm sau khi đã nộp bài; dùng bài của người khác để nộp. Căn cứ báo cáo bằng văn bản của Chủ tịch Hội đồng thi, Giám đốc sở GDĐT ra quyết định hủy bỏ kết quả thi.

6. Hủy kết quả thi và lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật đối với những thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a)** Giả mạo hồ sơ để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích;
- b)** Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp;
- c)** Để người khác dự thi thay, làm bài thay dưới mọi hình thức;
- d)** Có hành động gây rối, phá hoại kỳ thi; hành hung những người tham gia công tác tổ chức thi hoặc thí sinh khác;
- đ)** Sử dụng Giấy chứng nhận kết quả thi không hợp pháp.

ĐIỀU 54. XỬ LÝ THÍ SINH VI PHẠM QUY CHẾ THI

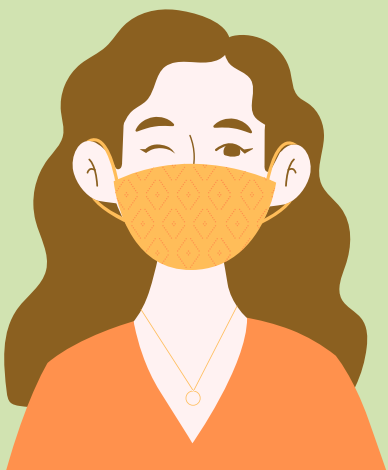
(Trích Thông tư 15/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT)

7. Đối với các vi phạm có dấu hiệu hình sự thì các cơ quan quản lý giáo dục lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định; đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo các hình thức đã quy định tại Điều này.

03

**THỰC HIỆN HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG
DỊCH COVID-19**

Thí sinh diện F0, F1, F2 (còn trong thời gian phải cách ly theo quy định) và trong khu vực bị phong tỏa không tham gia dự thi.

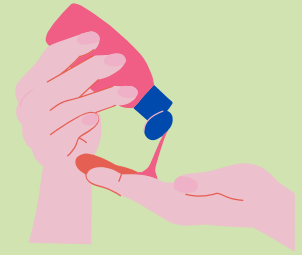


- Nghiêm túc chấp hành những quy định về phòng, chống dịch của Trung ương, Thành phố và Kỳ thi.
- Thực hiện nghiêm quy tắc “5K” của Bộ Y tế, đeo khẩu trang khi đến điểm thi, trên đường từ điểm thi về nhà và nơi tập trung thí sinh.
- Trước khi vào phòng thi thí sinh phải gỡ khẩu trang để cán bộ coi thi kiểm tra, sau đó đeo khẩu trang vào phòng thi và trong suốt thời gian làm bài thi.

Chấp hành việc đo thân nhiệt trước khi vào điểm thi.



Rửa tay bằng nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh trước khi vào phòng thi.



Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi bằng khăn giấy/vải hoặc khuỷu tay áo



Khuyến khích sử dụng bình/chai nước uống riêng (bình/chai trong suốt, không dán nhãn).



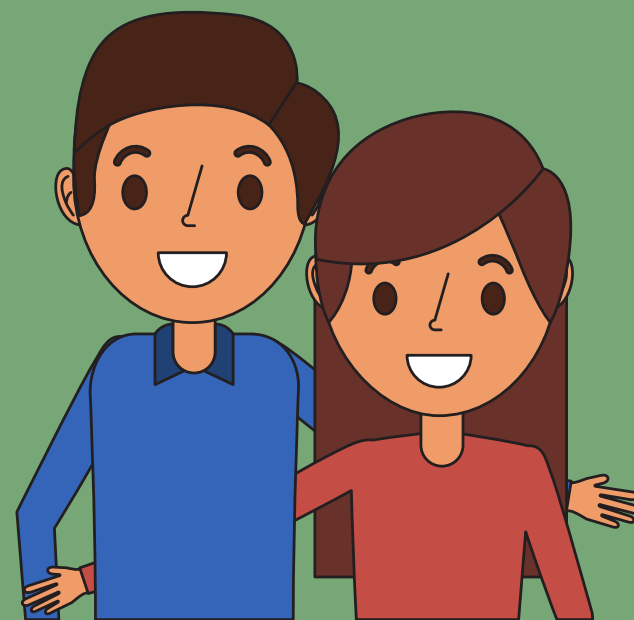
Không khạc nhổ bừa bãi; Bỏ rác, khẩu trang đã qua sử dụng (nếu có) vào thùng rác ở nơi quy định;

Chủ động theo dõi sức khỏe và đo thân nhiệt hàng ngày. Khi có dấu hiệu bất thường về sức khỏe (sốt, ho, khó thở...) phải báo cáo kịp thời cho điểm thi và trạm y tế phường nơi thí sinh cư trú để được hướng dẫn.

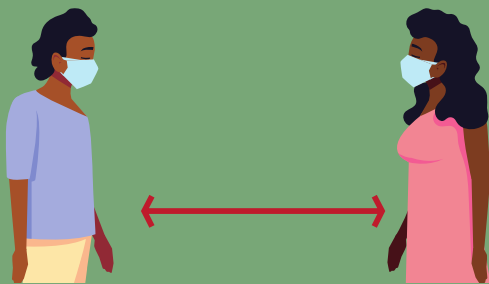


IV.

MỘT SỐ LƯU Ý ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH HỌC SINH



Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về phòng, chống dịch. Không tập trung tại cổng trường, không vào khu vực thi, phụ huynh đưa thí sinh đến điểm thi đứng cách điểm thi tối thiểu 50m, sau đó nhanh chóng rời khỏi khu vực điểm thi.



Chuẩn bị một số đồ dùng cá nhân cho thí sinh như khẩu trang, bình nước uống cá nhân, khăn giấy/vải.



Chủ động khai báo y tế bằng QR code và theo dõi thân nhiệt, sức khỏe của thí sinh trước khi đến điểm thi.





BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM
TRÂN TRỌNG CẢM ƠN CÁC CÔ GIÁO CHỦ NHIỆM
LỚP 9 ĐÃ THÔNG TIN CÁC NỘI DUNG TRÊN TỚI
CÁC QUÝ VỊ PHỤ HUYNH VÀ HỌC SINH!

*Chúc các con học sinh có một
kỳ thi thành công!*

